

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Hành động thực hiện Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Thực hiện Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 23/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo (viết gọn là Quyết định số 444/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ).

Để triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả Quyết định số 444/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Hành động thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa nội dung Quyết định số 444/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ làm cơ sở cho các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện bảo đảm thống nhất, đồng bộ, đặt trong tổng thể kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, kế hoạch bảo vệ Tổ quốc, bảo đảm quốc phòng, an ninh; kết hợp chặt chẽ với các kế hoạch chuyên ngành liên quan khác.

2. Yêu cầu

Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo. Các cấp, các ngành thường xuyên phối hợp kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm hiệu quả.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

A. Giai đoạn 1 đến năm 2025, tập trung vào nhiệm vụ chính:

1. Thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh trên cơ sở kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

2. Kiện toàn, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, cơ chế lãnh đạo, chỉ huy điều hành phòng thủ dân sự từ tỉnh đến các cơ sở và các cơ quan, đơn vị, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, tinh, gọn, hiệu quả.

3. Rà soát, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan bảo đảm phù hợp với Luật Phòng thủ dân sự và thực tiễn.

4. Rà soát, hoàn thiện hệ thống kế hoạch phòng thủ dân sự bảo đảm phù hợp thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội ngành, lĩnh vực của địa phương, bảo đảm thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm thiểu thiệt hại do sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh.

5. Bồi dưỡng kiến thức phòng thủ dân sự, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo cho cấp ủy đảng; năng lực quản lý, chỉ huy, điều hành hoạt động phòng thủ dân sự cho cán bộ lãnh đạo các cấp chính quyền từ tỉnh xuống cơ sở; nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kiến thức về phòng thủ dân sự cho đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ thông tin, truyền thông tại các sở, ngành, cơ quan tại địa phương.

6. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các lực lượng và Nhân dân trong phòng thủ dân sự, phổ biến cho Nhân dân kỹ năng cần thiết để biết tự bảo vệ trước sự cố, thảm họa và chung tay bảo vệ cộng đồng.

7. Rà soát, kiện toàn tổ chức lực lượng phòng thủ dân sự từ tỉnh xuống cơ sở, bảo đảm thống nhất, tinh gọn, hiệu quả; xây dựng cơ chế điều hành hoạt động phòng thủ dân sự phù hợp cơ cấu tổ chức, khả năng bảo đảm và đặc điểm loại hình sự cố, thiên tai.

8. Huy động các nguồn lực xây dựng và hoàn thiện các công trình thiết yếu ở các khu vực có nguy cơ rủi ro thiên tai cao; triển khai thành lập và đưa vào hoạt động Quỹ phòng thủ dân sự từ tỉnh xuống cơ sở.

B. Giai đoạn 2 từ năm 2025 đến năm 2030 và những năm tiếp theo:

1. Tiếp tục hoàn thiện phương thức, nội dung thông tin tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả chiến tranh, sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh cho cộng đồng.

2. Tập trung đầu tư cho các lực lượng chuyên trách đủ sức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đặc biệt đối với các loại hình sự cố, thiên tai, có nguy cơ cao; chú trọng nâng cao năng lực cho lực lượng tại chỗ, bảo đảm thực hiện tốt phương châm “bốn tại chỗ”.

3. Tăng cường huấn luyện, tập huấn, diễn tập thực nghiệm các vấn đề mới, phức tạp để nghiên cứu, rút kinh nghiệm, làm cơ sở hoàn thiện các phương án ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa, thiên tai, đồng thời nâng cao năng lực chỉ huy điều hành cho cán bộ các cấp, nâng cao kỹ năng cho các lực lượng tham gia thực hiện nhiệm vụ.

4. Xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án trọng điểm về phòng thủ dân sự. Hoàn thành xây dựng hệ thống công trình phòng thủ dân sự tại các khu vực rủi ro thiên tai cao; đăng ký, thống kê hệ thống công trình lưỡng dụng, sẵn sàng trưng dụng cho nhiệm vụ phòng thủ dân sự khi có tình huống.

5. Đa dạng hóa nguồn lực để phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và chiến tranh; tăng cường nguồn lực dự trữ các mặt hàng thiết yếu, chiến lược, bảo đảm cho nhiệm vụ phòng thủ dân sự, nhân rộng mô hình các đội xung kích ở cơ sở, phát triển lực lượng tình nguyện viên trong tuyên truyền, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, dịch bệnh.

6. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào hoạt động phòng thủ dân sự, tập trung nâng cao năng lực giám sát, cảnh báo, dự báo thiên tai, thảm họa.

7. Sơ kết, tổng kết và nghiên cứu bổ sung, phát triển lý luận về phòng thủ dân sự.

(Chi tiết các nhiệm vụ, giải pháp có phụ lục kèm theo)

III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước, ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động lập dự toán ngân sách hàng năm; bố trí, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác ngoài ngân sách từ các nhà tài trợ, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện kế hoạch; sắp xếp các nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên, bảo đảm hiệu quả và tiết kiệm theo đúng quy định của nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người đứng đầu các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo để triển khai, tổ chức thực hiện bảo đảm hiệu quả, đúng quy định; kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện các vấn đề bất cập để có giải pháp tháo gỡ, khắc phục và phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) để hướng dẫn hoặc tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Giao Bộ Chỉ huy quân sự chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu tổ chức tổng kết Kế hoạch vào cuối kỳ (năm 2030), định hướng nhiệm vụ, giải pháp sau năm 2030./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia;
- Bộ Quốc phòng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Nga).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thế Giang

